

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2017

Số: 311/2017/QĐST-HNGĐ
V/v: Công nhận thuận tình ly hôn

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 365/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017, giữa:

Chị T sinh năm: 1978

Hộ khẩu thường trú: Số 73 D, H, H.

Và anh Q sinh năm: 1978

Hộ khẩu thường trú: Số 61 ngõ M, H, H.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY:

Chị T và anh Q tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 25/02/2016 tại ủy ban nhân dân phường N, quận H, H (số 17) nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T và anh Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Anh chị có 01 con chung là A, sinh ngày 03/3/2016. Sau ly hôn anh chị thoả thuận chị T nuôi con, anh Q cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đồng/tháng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi có sự thay đổi khác. Không ai được ngăn cản việc gặp gỡ, chăm sóc con chung.

- Về tài sản, nhà ở: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc hôn nhân gia đình: Chị T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí chị T đã nộp theo biên lai số 02346 ngày 30/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN NGỌC HÒA